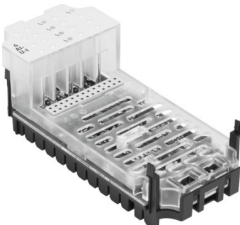


# Mô đun tương tự CPX-4AE-U-I

Số bộ phận: 573710



## Bảng dữ liệu

| Đặc tính                                                   | Giá trị                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Kích thước B x L x H                                       | (bao gồm khối liên kết và công nghệ kết nối)<br>50 mm x 107 mm x 50 mm                                                                                                                                                                                                  |
| trọng lượng sản phẩm                                       | 46 g                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Nhiệt độ môi trường xung quanh                             | -5 °C...50 °C                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Nhiệt độ bảo quản                                          | -20 °C...70 °C                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Mức độ bảo vệ                                              | tùy thuộc vào khối kết nối                                                                                                                                                                                                                                              |
| Lớp chống ăn mòn KBK                                       | 1 - ứng suất ăn mòn thấp<br>(trong điều kiện đã cài đặt)                                                                                                                                                                                                                |
| Chiều dài dây dẫn tối đa                                   | 30m<br>được che chắn                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Tuân thủ LABS                                              | VDMA24364-B2-L                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Ghi chú vật liệu                                           | Tuân thủ RoHS                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Vật liệu vỏ                                                | PA gia cố<br>PC                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Màn hình LED                                               | 1 chẩn đoán chung<br>Chẩn đoán kênh 4                                                                                                                                                                                                                                   |
| Chẩn đoán                                                  | Ngắt dây trên mỗi kênh<br>Vị phạm giá trị giới hạn mỗi kênh<br>Lỗi tham số<br>Tràn/chưa đạt<br>Đầu vào quá tải<br>Ngắn mạch nguồn cung cấp cảm biến                                                                                                                     |
| Tham số hóa                                                | Định dạng dữ liệu<br>Lực mỗi kênh<br>Giám sát giá trị giới hạn trên mỗi kênh<br>Tinh chỉnh giá trị đo<br>Nguồn cung cấp cảm biến đang hoạt động<br>Dải tín hiệu mỗi kênh<br>Hành vi sau ngắn mạch<br>phản hồi sau khi quá tải đầu vào<br>Giám sát đứt dây trên mỗi kênh |
| Thời gian chu kỳ nội bộ                                    | 500 µs                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Dải điện áp hoạt động DC                                   | 18 V...30 V                                                                                                                                                                                                                                                             |
| Điện áp hoạt động danh định DC                             | 24 V                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Điện áp vận hành định mức DC điện áp tải                   | 24V +/- 2%                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Mức tiêu thụ dòng điện nội tại ở điện áp vận hành định mức | Loại. 50 mA                                                                                                                                                                                                                                                             |

| Đặc tính                                                                | Giá trị                                                                      |
|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|
| Số lượng đầu vào                                                        | 4                                                                            |
| Định dạng dữ liệu                                                       | 15 bit + dấu<br>có thể mở rộng đến 15 bit                                    |
| Độ chính xác lặp lại                                                    | 0,1 % ở 25 °C                                                                |
| Giới hạn lỗi cơ bản ở 25 °C                                             | ±0,2 %                                                                       |
| Giới hạn hoạt động liên quan đến phạm vi nhiệt độ môi trường xung quanh | ±,3 %                                                                        |
| Loại cảm biến                                                           | +/- 10V<br>+/- 20mA<br>+/- 5V<br>0 - 10 V<br>0 - 20 mA<br>1-5 V<br>4 - 20 mA |
| Cách ly điện kênh - kênh                                                | không                                                                        |
| Kênh cách ly điện - Bus nội bộ                                          | có, mà không cần sử dụng nguồn cung cấp cảm biến bên trong                   |
| Cầu chì (Ngắt mạch)                                                     | cầu chì điện tử bên trong                                                    |